

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 115/2019/HSST
Ngày: 16/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Viễn; ông Lò Văn Thôn.

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng, thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2019/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định xét xử số 102/HSST-QĐ ngày 30 tháng 09 năm 2019, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Đỗ Đình T, sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT: Bản Ti, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Chức vụ, đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Đỗ Đình T (đã chết); còn bà: Đỗ Thị H; vợ là: Phạm Thị S, có 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/11/2018 bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tạm giữ, tạm giam từ 13/7/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Lường Văn T, sinh năm 1992. Trú tại: Bản N, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa năm 2018, Đỗ Đình T có quen biết với Lường Văn N ở bản N, xã N, Sông Mã do cùng đi làm thợ xây với nhau và thường xuyên đến nhà N chơi. Khoảng 09^h ngày 01/7/2019 T điều khiển xe mô tô đến nhà N để bảo N đi làm thợ xây cho T thì gặp mẹ N là bà Tòng Thị Y cùng một cháu nhỏ đang ở nhà, T hỏi thì biết N đang đi làm ruộng cách nhà khoảng 100m, T bảo bà Y đi gọi N về còn T đi

vào trong nhà ngồi ở bàn uống nước. Trong lúc chờ N, T nhìn thấy trên bàn uống nước có để chiếc điện thoại màn hình cảm ứng hiệu SAMSUNG Galaxy M20 màu đen có ốp lưng màu trắng (điện thoại của anh Lương Văn T em trai Nguyễn), T nhìn xung quanh thấy không có người nên nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại mang bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. T cầm chiếc điện thoại lên để mở màn hình nhưng không mở được vì có mật khẩu thì nhìn thấy N đi về, T cho chiếc điện thoại vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. Do người đánh bừa đất nên N không vào nhà mà đứng ở cửa nói chuyện với T và hẹn sáng hôm sau sẽ đi làm cho T, sau đó N tiếp tục ra ruộng làm còn T điều khiển xe mô tô mang theo chiếc điện thoại đi đến cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Duy N ở bản Trại G, xã N, Sông Mã hỏi cầm chiếc điện thoại, nhưng anh N nói không cho cầm mà chỉ mua thôi nên T đồng ý bán với giá 2.000.000VNĐ, anh N nhất trí rồi xem điện thoại nhưng do cài mật khẩu không mở được, anh N đưa lại cho T để mở mật khẩu nhưng T cũng không mở được cùng lúc này thì tổ công tác Công an huyện Sông Mã đang làm nhiệm vụ ở khu vực bản T, xã N thấy T có biểu hiện nghi vấn tiêu thụ tài sản phạm pháp nên đã vào quán anh N hỏi nguồn gốc chiếc điện thoại và T đã khai nhận hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của mình, tổ công tác đã lập biên bản sự việc tạm giữ vật chứng là 01 chiếc điện thoại SAMSUNG Galaxy M20 cùng 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 26H9 - 6143.

Ngày 02/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản trong tố tụng hình sự đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy M20 màu xám, 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu xanh – đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số 53 ngày 10/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: *01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy M20 màu xám, giá trị 4.304.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu xanh – đen, giá trị 40.000 đồng. Tổng giá trị: 4.344.000 đồng.*

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy M20 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lương Văn T mua tháng 5/2019 với giá 4.800.000VNĐ nên ngày 12/7/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã trả cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Anh Lương Văn T đã nhận lại tài sản nên không có đề nghị, yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 106/CT-VKSSM ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố Đỗ Đình T về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên Đỗ Đình T phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt tù 06 đến 09 tháng tù. Về dân sự không đặt ra.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại cùng các chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới; lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội dung, tội danh của bản cáo trạng; lời khai của bị cáo cũng phù hợp lời khai của người bị hại, vật chứng bị thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị (theo kết luận định giá là 4.344.000 đồng). Như vậy, có cơ sở để kết luận: Đỗ Đình T đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố của Viện Kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác. Gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, gây bức xúc tình hình địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, tại hồ sơ thể hiện đang là người mắc nghiện ma túy. Do đó, cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm có thời gian cho bị cáo cai bỏ ma túy.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có tình tiết giảm nhẹ là tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo sẽ được hưởng một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét đề xuất mức án của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 26H9 – 6143 thu giữ của bị cáo, xác định là tài sản chung của gia đình. Ngày 22/8/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã đã trả lại cho vợ bị cáo là Phạm Thị S quản lý, sử dụng là phù hợp, cần chấp nhận.

[9] Về dân sự: Bị hại đã lấy lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động cho chủ sở hữu là anh Lường Văn T.

[11] Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Đỗ Đình T phạm tội: Trộm cắp tài sản.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đỗ Đình T 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày (13/7/2019).

2. Vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận việc cơ quan Điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về dân sự: Không đặt ra.

4. Án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La ;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND xã Chiềng Sơ;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Văn Quyết